TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày: 17/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CTỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm Nhân dân: 1. Ông Lê Anh Việt.

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Vinh.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Nguyễn Thùy Dung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:*** Ông Cao Hoàng Sang - Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021;

Họ và tên: **Nguyễn Văn Hoàng T**; Tên gọi Kc: (không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1998, tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Nguyễn Hữu P, sinh năm 1968; Họ tên mẹ: Trần Thị Hg, sinh năm 1969; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là người thứ ba; Tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/02/2021.(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Hồ Văn D, Sinh năm1975; Cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (có mặt)

Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Hữu P sinh năm 1968; Cư trú : ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (có mặt)

2/ Bà Trần Thị L sinh năm 1980; Cư trú: Cư trú : ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (có mặt)

3/ Anh Hồ Văn K sinh năm 2003; Cư trú : ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt)

4/ Anh Lý Văn C sinh năm 2003; Cư trú : ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Hoàng T là con ruột của ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1961. Do phát hiện cha ruột có quan hệ tình cảm thiếu lành mạnh với chị Trần Thị L là vợ của anh Hồ Văn D cùng ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình có khuyên can nhưng ông P và chị L vẫn không khắc phục. Vì vậy, T nảy sinh ý định chế tạo bom xăng ném vào nhà anh D để cảnh cáo chị L không được qua lại với cha mình. Vào trưa ngày 05/7/2020, T điều khiển xe mô tô loại Exciter, biển số 66C1-510.06 đến cây xăng "Tín Nam" thuộc xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp mua 40.000 đồng xăng loại ERon 95 đổ vào bình xăng xe. Sau đó T chạy xe về nhà lấy 02 chai nhựa, loại chai trà Ô Long 500ml, hút từ bình xăng xe mô tô cho vào 02 chai trà Ô Long, được khoảng nửa chai rồi dùng khăn bằng vải nhét miệng 02 chai nhựa lại rồi bỏ vào bịch nylon màu đen treo trên xe. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T rủ và chở Lý Văn C (tên gọi Kc là Quốc) đến quán "Liên Hoa" ở thành phố S, tỉnh Đồng Tháp uống cà phê. Khoảng 05 phút sau thì T kêu C ở lại quán rồi điều khiển xe mô tô hiệu Exciter, biển số 66C1-510.06 chạy đến trước nhà anh D rồi T đậu ngoài đường cách nhà ông D khoảng 20m. Sau đó T lấy 02 chai xăng đã chuẩn bị sẵn dùng bật lửa đốt phần vải ở miệng chai và ném 01 chai vào trước sân nhà, còn chai thứ hai ném lên mái nhà làm cháy 02 tấm tol, rồi T lên xe chạy được khoảng 500m thì ném bịch nylon xuống sông và quay lại quán "Liên Hoa" uống cà phê với C. Thời điểm này, con anh D là Hồ Văn K đang ở trong nhà phát hiện lửa cháy nên

truy hô lên. Anh D đang ngủ nghe được nên thức dậy chạy ra dùng nước dập lửa và trình báo Công an xã T để làm rõ. Sau đó, T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cđã tạm giữ: 02 mảnh vỏ chai nhựa đã bị cháy xám đen; 01 mảnh vải màu trắng đã cháy đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu vàng-bạc, biển số 66C1-510.06, số khung 0610FY074710, số máy G3D4E084510.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 86/HĐĐGTSTTHS ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự kết luận: 02 tấm tôn có giá trị là 32.400 đồng.

Ngày 03/02/2021 Công an huyện Clấy ý kiến nhân dân liên quan đến vụ Nguyễn Văn Hoàng T ném bom xăng vào nhà người Kc, người dân cho rằng hành vi của T đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Ủy ban nhân dân xã T có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cxử lý nghiêm hành vi của T nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về dân sự ông Hồ Văn D không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T bồi thường nên không đề cặp.

Đối với xe mô tô loại Exciter, màu vàng-bạc, biển số 66C1-510.06, số khung 0610FY074710, số máy G3D4E084510 do ông Nguyễn Hữu P mua làm phương tiện đi lại chung cho gia đình và giao bị can T đứng tên đăng ký sở hữu, việc T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông P không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô cho bị cáo T quản lý.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS-CT ngày 14/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cđã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo điểm c, khoản 1, Điều 178 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như Cáo trạng truy tố về tội danh, khung hình phạt, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 178; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Văn D không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh vỏ chai nhựa đã bị cháy xám đen; 01 mảnh vải màu trắng đã bị cháy đen là công cụ dùng vào việc phạm tội..

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên, bị cáo T xin lỗi ông D tại phiên tòa, lời nói sau cùng bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giáo dục cải tạo tại phương;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ctrong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 05/7/2020, Nguyễn Văn Hoàng T điều khiển xe mô tô biển số 66C1-510.06 đến trước nhà ông Hồ Văn D, thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, lấy 02 chai xăng đã chuẩn bị sẵn, dùng bật lửa đốt phần vải ở miệng chai rồi ném vào sân và mái nhà anh D rồi lên xe chạy đi, làm cháy phần nốc nhà, lúc này gia đình ông D phát hiện cháy nên dùng nước dập lửa nên chỉ bị cháy 02 tấm tol giá trị là 32.400 đồng. Do được gia đình ông D phát hiện và dập lửa kịp thời nên gây thiệt hại không lớn.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người Kc trị giá từ 2.000.000 đồng đến Dới 50.000.000 đồng hoặc Dới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

[3] Hành vi của bị cáo T xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người Kc, bị cáo T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh, trật tự ở địa phương, nguy hiểm cho xã hội.

Phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng người, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo T gây ra. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án tiền sự, tại phiên tòa, cũng như quá trình điều tra bị cáo T nhìn nhận hành vi của mình sai trái, vi phạm pháp luật, đồng thời bị cáo tỏ ra rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, do nhất thời thiếu suy nghĩ ,vì muốn bảo vệ hạnh phúc cho cha mẹ nên phạm tội. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản thiệt hại giá trị không lớn; nên áp điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra bị cáo là bộ đội xuất ngũ áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 thống nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, tịch thu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng;

[8] Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục bị cáo T trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì bị cáo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp phạm tội mới bị cáo T phải bị tổng hợp hình phạt chung của bản án này và bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh vỏ chai nhựa đã bị cháy xám đen; 01 mảnh vải màu trắng đã bị cháy đen là công cụ dùng vào việc phạm tội..

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hoàng T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại được quyền Kng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo, bị hại;
- THADS huyện C;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

Nguyễn Thanh Hùng